

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:
Dự án Xây dựng cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa và bản đồ mực nước hạ du
của các đập thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐCP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Nghị quyết số 313/NQ-HĐND ngày 21/9/2020 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa và bản đồ mực nước hạ du của các đập thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án Xây dựng cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa và bản đồ mực nước hạ du của các đập thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 24/5/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt bản đồ mực nước hạ du của các đập thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3448/TTr-STC ngày 24/6/2024 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành); của Sở Công Thương tại Tờ trình số 620/TTr-SCT ngày 29/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:

- Tên dự án: Xây dựng cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa và bản đồ mực nước hạ du của các đập thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
- Chủ đầu tư: Sở Công Thương.
- Địa điểm đầu tư: Tại tất cả các nhà máy thủy điện, các đơn vị quản lý, điều hành các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh.
- Thời gian: Từ ngày 20/6/2022 đến ngày 29/12/2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư**1. Chi phí đầu tư:***Đơn vị tính: Đồng*

Nội dung	Dự toán được phê duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng số	9.912.510.000	9.499.884.000
1. Chi phí xây dựng cơ sở dữ liệu và bản đồ mực nước hạ du:	8.991.200.000	8.750.886.000
2. Chi phí quản lý dự án:	205.255.000	84.755.000
3. Chi phí tư vấn ĐTXD:	509.934.000	509.934.000
4. Chi phí khác:	171.710.000	154.309.000
5. Chi phí dự phòng:	34.411.000	

2. Nguồn vốn đầu tư:*Đơn vị tính: 1.000 đồng*

Nguồn vốn	Dự toán được phê duyệt lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện		
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán	Thu hồi nộp NSNN
Tổng số:	9.912.510	9.499.884	8.384.107	1.218.461	102.684
Nguồn tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ tỉnh thông minh.	9.912.510	8.804.145	8.384.107	522.722	102.684
Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tin (lĩnh vực công nghệ thông tin)		695.739		695.739	

Ghi chú:

- Tiếp tục thanh toán từ kế hoạch vốn dư tại KBNN: 522.722.000 đồng;
- Kế hoạch vốn còn thiếu, đề nghị bố trí tiếp: 695.739.000 đồng.

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:*Đơn vị tính: Đồng*

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	9.499.884.000			
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	9.499.884.000			
2- Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.**5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.****Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số:	9.499.884.000	
Nguồn tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ tỉnh thông minh.	8.804.145.000	
Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tin (lĩnh vực công nghệ thông tin)	695.739.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm lập báo cáo quyết toán:

*** Các khoản phải thu :**

- Sở Công Thương	102.684.000	đồng;
------------------	--------------------	--------------

*** Các khoản phải trả :**

	1.218.461.000	đồng;
--	----------------------	--------------

- Công ty CP tư vấn xây dựng Điện 4	685.484.000	đồng;
- Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ SAKE	189.604.000	đồng;
- Trung tâm nghiên cứu Thủy văn và Hải văn	200.864.000	đồng;
- Công ty CP đầu tư phát triển Tuấn Kiệt	8.900.000	đồng;
- Trung tâm nghiên cứu Thủy văn và Hải văn	118.309.000	đồng;
- Công ty CP phát triển công nghệ và ứng dụng ITS	15.300.000	đồng;

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Sở Công Thương	9.499.884.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Hạch toán theo chế độ hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Hạch toán theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN (T07.01).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm